TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 18-9-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

2. Ông Trần Phi Long

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

a/ Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Q, sinh năm: 1989; địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

b/ Bị đơn: Ông Phan Thanh H, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/5/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bà Đặng Thị Q trình bày:

Bà và ông Phan Thanh H kết hôn với nhau vào ngày 18/5/2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng và được sự đồng ý của hai bên gia đình.

Sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không chịu làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt về nhà đánh đập vợ con. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài nên chị yêu cầu được ly hôn với ông Phan Thanh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Thanh H1, sinh ngày 23/3/2012 và Phan Đặng Khánh N, sinh ngày: 08/11/2014

Khi ly hôn bà có nguyện vọng nuôi 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 05/7/2019, bị đơn, ông Phan Thanh H trình bày:

Về thời gian, điều kiện kết hôn, ông thống nhất lời trình bày của bà Q. Về mâu thuẫn vợ chồng là do mâu thuẫn về kinh tế. Cô Q không rõ ràng trong chuyện tiền bạc dẫn đến vợ chồng cãi vã nhau. Nay cô Quyên làm đơn xin ly hôn thì ông thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung như lời trình bà của cô Q. Nếu cô Q cương quyết ly hôn thì ông có nguyện vọng nuôi con chung là Phan Thanh H1, sinh ngày 23/3/2012 và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: việc mâu thuẫn của các đương sự đã trầm trọng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung đề nghị giao cháu Phan Thanh H1, sinh ngày 23/3/2012 cho ông Phan Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Phan Đặng Khánh N, sinh ngày 08/11/2014 cho bà Đặng Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Các bên tự lực nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa nguyên đơn bà Đặng Thị Q và bị đơn ông Phan Thanh H. Bị đơn có HKTT tại địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn Ông Phan Thanh H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Đặng Thị Q và ông Phan Thanh H có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do mâu thuẫn về kinh tế nên vợ chồng thường hay cãi vã nhau. Nay bà Q thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên kiên quyết xin ly hôn với ông H.

Ông Phan Thanh H cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông không đến Tòa án làm việc chứng tỏ ông là người coi thường pháp luật, không coi trọng cuộc hôn nhân của mình. Xét thấy tình cảm của bà Q đối với ông H không còn và cương quyết ly hôn nên mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho bà Đặng Thị Q được ly hôn ông Phan Thanh H là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung**:** Bà Q và ông H có 02 con chung tên là Phan Thanh H1, sinh ngày 23/3/2012 và Phan Đặng Khánh N, sinh ngày 08/11/2014. Bà Q có nguyện vọng nuôi 02 con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H có nguyện vọng nuôi cháu Phan Thanh H1 và không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cả bà Q và ông H đều có yêu cầu nuôi con chung. Hiện tại, các cháu đang sống với cha mẹ. Các cháu vẫn đang ở độ tuổi thiếu niên nên cần sự chăm sóc, giáo dục, nhất là của cha mẹ. Do đó, để đảm bảo cuộc sống tốt nhất về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật HN&GĐ thống nhất giao con chung là Phan Thanh H1, sinh ngày 23/3/2012 cho ông Phan Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là cháu Phan Đăng Khánh N, sinh ngày 08/11/2014 cho bà Đặng Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên tự lực nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bà Đặng Thị Q là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 54, Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật HN&GĐ; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho Bà Đặng Thị Q được ly hôn Ông Phan Thanh H.

2/ Về con chung: có 02 con chung

Giao con chung là Phan Thanh H1, sinh ngày 23/3/2012 cho cho ông Phan Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung là Phan Đặng Khánh N, sinh ngày 08/11/2014 cho bà Đặng Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên tự lực nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Bà Đặng Thị Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001909 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Đặng Thị Q đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân